

**SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI**

Số: 84/TCKT

V/v thông báo mời chào giá dịch vụ
thẩm định giá tài sản

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Y tế Quảng Ninh
- Các tổ chức/ cá nhân đủ năng lực, kinh nghiệm

Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh đang có nhu cầu thuê dịch vụ thẩm định giá tài sản là máy móc trang thiết bị y tế phục vụ công tác đấu thầu mua sắm. (chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Các tổ chức/cá nhân quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ trên báo giá và cung cấp thông tin.

- Địa chỉ nhận thông tin, báo giá cạnh tranh:
 - Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh - Phường Đại Yên – Thành phố Hạ Long – tỉnh Quảng Ninh
 - Email: bvsnqn.syt@gmail.com
 - Cán bộ phụ trách tiếp nhận thông tin, giải đáp thắc mắc: Nguyễn Việt Hưng – Phòng Tài chính kế toán. SĐT: 0934346788
 - Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 29/9/2022 đến hết ngày 5/10/2022.
 - Yêu cầu hiệu lực của báo giá: \geq 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Bệnh viện Sản Nhi trân trọng thông báo./. 

Giám đốc 



Bùi Minh Cường



PHỤ LỤC

Danh mục đề nghị thẩm định giá

STT	Tên trang thiết bị	Hãng/Model (Đề xuất)	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy theo dõi bệnh nhân (Theo dõi độ sâu gây mê)	Hãng: Masimo/Mỹ Model: ROOT+SEDLINE+O3 Xuất xứ: Mexico	Cái	2
2	Bình chứa ni tơ lỏng	Chủ sở hữu: Forge LLC d/b/a ColdStash - Mỹ. Nhà máy sản xuất: Sichuan Haishengjie - Trung Quốc Model: CSD-95-216-IVF-150	Cái	4
3	Máy thở (Máy thở không xâm nhập - BIPAP)	Hãng: Vyaire/CareFusion Model: Infant Flow SiPAP System	Cái	3
4	Bơm tiêm điện	Hãng: Terumo, Nhật Bản Model: TE-SS730 Mã sản phẩm: TE*SS730N03	Cái	20

1. Cấu hình chi tiết

STT	Cấu hình chi tiết
1	Máy: Máy theo dõi bệnh nhân (Theo dõi độ sâu gây mê) Hãng: Masimo/Mỹ Model: ROOT+SEDLINE+O3 Xuất xứ: Mexico
1.a	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ 2021 trở đi Đạt tiêu chuẩn ISO:13485 hoặc tương đương
1.b	Máy chính với màn hình cảm ứng hiển thị màu: 01 cái Module theo dõi Oxy nhu mô não: 01 bộ Module theo dõi độ mê sâu: 01 bộ Module tích hợp theo dõi nẫy xung mạch PVI, bão hoà oxy trong máu, nhịp mạch, chỉ số tưới máu dưới da: 01 bộ Cảm biến theo dõi bão hoà oxy mô, não dùng cho người lớn/ trẻ em: 02 bộ Cảm biến theo dõi độ mê sâu: 02 bộ Cảm biến theo dõi nẫy xung mạch PVI, bão hoà oxy trong máu, nhịp mạch, chỉ số tưới máu dưới da: 02 bộ Bộ sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ Bộ sách hướng dẫn bảo dưỡng, sửa chữa: 01 bộ
1.c	

STT	Cấu hình chi tiết
	<i>Có thể theo dõi đồng thời Oxy nhu mô não và độ mê sâu trên cả hai bán cầu não, theo dõi không xâm lấn các chỉ số náy xung mạch, bão hoà oxy trong máu, nhịp mạch, chỉ số tưới máu dưới da.</i>
1.c.1	Máy Chính
	Máy chính với màn hình cảm ứng hiển thị màu, kích thước 10.4 inchs
	Có kết nối wifi và Bluetooth
	Có thể mở rộng pin sử dụng 4 giờ, thời gian sạc 4 giờ
1.c.2	Module theo dõi Oxy nhu mô não
	Là một thiết bị đo không xâm lấn, kết nối với bệnh nhân để theo dõi độ bão hòa oxy nhu mô (rSO2), bao gồm cả mô não.
	Giúp theo dõi quá trình oxy hóa não trong các trường hợp xung oxy ngoại vi không phải là dấu hiệu đầy đủ của oxy trong não.
	Hiển thị dạng sóng và chỉ số điện tử
	Hiển thị sự chênh lệch giữa oxy nhu mô não và chỉ số SpO2 (denta SpO2)
	Hiển thị định lượng độ sâu và thời gian của bệnh nhân dưới mức giới hạn cảnh báo rSO2 thấp (AUC)
1.c.3	Module theo dõi độ mê sâu
	Hỗ trợ theo dõi các trạng thái của não bộ trong quá trình gây mê, song song với thu thập dữ liệu và xử lý tín hiệu điện não đồ EEG dựa trên công nghệ số hoá BIS
	Hiển thị đồng thời bốn kênh điện não EEG của thùy trán.
	Chỉ số trạng thái bệnh nhân là một tham số điện tử, có hiển thị dạng đồ thị thời gian thực
	Hiển thị mật độ phổ chứa cả phổ trái và phải.
	Có nhiều chế độ xem màn hình
	04 kênh sóng điện não EEG thu dữ liệu ở thùy trán
	04 loại sóng điện não tương ứng với các dải tần số khác nhau
	Hiển thị chỉ số phần trăm điện cơ EMG cho phép phát hiện hoạt động của cơ như nghiền răng, nhai
	Hiển thị chỉ số phần trăm của độ nhiễu
	<i>Module tích hợp theo dõi náy xung mạch, bão hoà oxy trong máu, nhịp mạch, chỉ số tưới máu dưới da</i>
	Công nghệ theo dõi không xâm lấn và liên tục
	Đo các tham số náy xung mạch, nồng độ bão hoà oxy trong máu, nhịp mạch, chỉ số tưới máu dưới da
2	Bình chứa ni tơ lỏng Chủ sở hữu: Forge LLC d/b/a ColdStash - Mỹ. Nhà máy sản xuất: Sichuan Haishengjie - Trung Quốc Model: CSD-95-216-IVF-150
2.a	Yêu cầu chung:
	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ 2022 trở đi
	Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 14001
2.b	Cấu hình kỹ thuật:
	Thân bình chính: 01 chiếc.
	Nắp đậy bình: 01 chiếc.

STT	Cấu hình chi tiết
	Cốc đựng casset: 12 chiếc.
	Casset trữ phôi: 50 cái.
	Bộ sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
2.c	Tính năng kỹ thuật:
	Dung tích chứa Nito 95 lít.
	Công suất lưu trữ: 960 mẫu bệnh nhân
	Đường kính cổ bình: 216 mm.
	Đường kính bên ngoài: 681 mm.
	Chiều cao bình 770 mm.
	Số ngày lưu trữ 98 ngày.
	Đường kính giọ đựng: 160 mm.
	Chiều cao giọ đựng: 128 mm.
	Số lượng giọ đựng 12.
	Số lượng casset trữ phôi trên một giọ đựng: 180 casset
	Xe đẩy bình được làm bằng Inox
	Xe đẩy bình gồm 4 bánh xe
3	Máy thở không xâm nhập cho trẻ em trẻ sơ sinh Hãng: Vyaire/CareFusion Model: Infant Flow SiPAP System
3.a	
	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ 2021 trở đi
	Đạt tiêu chuẩn ISO:13485 hoặc tương đương
3.b	
	Máy chính kèm xe đẩy: 01 bộ
	Bình làm ấm/ấm khí thở: 01 bộ
	Phin lọc khuẩn: 10 bộ
	Đai giữ ống thở các cỡ cho Sơ sinh: 10 bộ
	Gọng mũi các cỡ cho Sơ sinh: 10 bộ
	Mặt nạ mũi các cỡ Sơ sinh: 10 bộ
	Bộ tạo dòng biến đổi dùng 1 lần: 10 bộ
	Bộ dây thở dùng 1 lần: 10 bộ
	Cảm biến trigger bụng: 10 bộ
	Bộ sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
	Bộ sách hướng dẫn bảo dưỡng, sửa chữa: 01 bộ
3.c	
3.c.1	
	Là máy thở cho sơ sinh
	Sử dụng bộ tạo dòng biến đổi giúp giảm công thở và duy trì áp lực
3.c.2	
	- CPAP: Áp lực dương liên tục sử dụng gọng mũi hoặc mặt nạ
	- nCPAP Có chức năng nhận biết ngưng thở, nhịp thở chậm

STT	Cấu hình chi tiết
	- Biphasic: chế độ hoạt động theo hai mức áp lực, mức cao và mức thấp, có chức năng nhận biết ngưng thở, nhịp thở chậm
	- Biphasic với chức năng nhận biết ngưng thở
	- Chế độ thở hai mức áp lực, kích hoạt nhịp thở dựa vào bệnh nhân.
3.c.3	
	nCPAP: từ 0 đến ≥ 11 cmH ₂ O
	MAP: từ 0 đến ≥ 15 cmH ₂ O
	PIP: Từ 0 đến ≥ 15 cmH ₂ O
	PEEP: Từ 0 đến ≥ 15 cmH ₂ O
	Nhịp thở tự nhiên (Rsp) trong chế độ Bipasic Trigger
3.c.4	
	Áp lực đường thở cao và thấp tự động
	Nồng độ Oxy cao và thấp tự động
	Báo động ngưng thở, nhịp thở chậm
4	Hãng: Terumo, Nhật Bản Model: TE-SS730 Mã sản phẩm: TE*SS730N03
4.a	
	Thiết bị mới 100%, sản xuất từ 2021 trở đi
	Đạt tiêu chuẩn ISO:13485 hoặc tương đương
4.b	
	Máy chính: 01 Cái
	Dây nguồn: 01 Cái
	Kẹp cọc truyền: 01 Cái
	Bộ sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
	Bộ sách hướng dẫn bảo dưỡng, sửa chữa: 01 bộ
4.c	
	Độ chính xác: $\pm 1\%$
	Màn hình hiển thị LCD màu 4.3 inch
	Có thể điều chỉnh độ sáng của màn hình ở 5 mức
	Hiển thị dung lượng ắc quy 5 vạch
	Cài đặt tốc độ tiêm, thời gian, điều chỉnh các thông số máy sử dụng núm xoay
	Có thể sử dụng các loại bơm tiêm: 5mL, 10mL, 20mL, 30mL, 50/60mL của nhiều nhãn
	Bơm tiêm của nhiều hãng sản xuất khác nhau (16 nhãn)
	có chế độ đặt liều: mL/h, $\mu\text{g}/\text{kg}/\text{m}$, $\text{mg}/\text{kg}/\text{h}$
	Tốc độ tiêm: 0,01 tới 1200 mL/h
	Cài đặt thể tích dịch tiêm: 0,1 đến 9999mL
	Cài đặt thời gian tiêm: 1 phút tới 99 giờ 59 phút
	Có hiển thị thể tích dịch đã tiêm: 0 đến 9999mL
	Có hiển thị hướng dẫn lắp bơm tiêm trên màn hình
	Có hiển thị nhãn và cỡ bơm tiêm trên màn hình

NH
 VIỆN
 SỨC
 KHỎE
 THÀNH
 PHỐ
 HỒ
 CHÍ
 MINH

STT	Cấu hình chi tiết
	<p>Có chế độ báo động: Tắc đường tiêm truyền. Gắn hết dịch. Đuôi piston của bơm tiêm lắp không đúng. Thân của bơm tiêm lắp không đúng. Ấc quy yếu. Báo động lại. Nhắc ấn phím Bắt Đầu. Chưa cài đặt tốc độ tiêm. Chưa cài đặt thể tích dịch định tiêm. Tốc độ truyền đặt lớn hơn giới hạn thể tích dịch định truyền. Hoàn thành thể tích dịch đặt trước.</p>

